

THÔNG BÁO

Kết quả Giao ban Lãnh đạo Bộ ngày 25 tháng 8 năm 2014

Những kết luận chính Lãnh đạo Bộ đã thông qua trong cuộc họp giao ban ngày 25 tháng 8 năm 2014:

1. Công tác xây dựng đề án, văn bản quy phạm pháp luật

a) Tổ Thu ký LDB, VP Bộ, Vụ PC: Hoàn thành việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến cơ chế đặc biệt đối với Viện V-KIST để Bộ trưởng báo cáo tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 8/2014.

b) Vụ ĐTG:

- Báo cáo giải trình về quá trình xây dựng và ban hành Thông tư số 20/2014/TT-BKHCN quy định việc nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng (khả năng sửa đổi, bổ sung hoặc lùi thời điểm có hiệu lực của văn bản), trình Bộ trưởng trước ngày 27/8/2014 để chuẩn bị cho phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 8/2014.

Có văn bản trả lời sớm Công ty TNHH Nokia Việt Nam về việc nhập dây chuyền công nghệ sản xuất thiết bị điện thoại di động, tạo điều kiện để doanh nghiệp không bị gián đoạn sản xuất. Đối với các doanh nghiệp khác, kịp thời có ý kiến trả lời cẩn cứ vào từng đề xuất cụ thể.

- Trao đổi với Văn phòng Chính phủ để hoàn thiện Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định 133/2008/NĐ-CP, phần về danh mục công nghệ cấm chuyển giao, theo hướng quy định mở: bổ sung thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ xem xét trong trường hợp đặc biệt.

c) Vụ CNC:

- Đẩy nhanh tiến độ soạn thảo các văn bản do Vụ chủ trì thực hiện. Có quan điểm rõ ràng về việc lựa chọn công nghệ trong quá trình xây dựng Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển (sửa đổi, bổ sung Quyết định số 49/2010/QĐ-TTg).

Xem xét, đề xuất việc sửa đổi Quyết định số 27/2006/QĐ-BKHCN quy định về tiêu chuẩn xác định dự án sản xuất sản phẩm công nghệ cao.

- Hoàn thành và trình Thủ tướng Chính phủ quy hoạch các khu công nghệ cao trong quý IV/2014; chủ động đề xuất vai trò tham gia của Bộ KH&CN trong các đề án xây dựng quy hoạch khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và quy hoạch khu công nghệ thông tin tập trung.

- Hoàn thành và trình Thủ tướng Chính phủ quy hoạch các cơ sở ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao trong cuối quý I/2015; lưu ý

phân tích, đánh giá tổng thể hoạt động ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao thời gian qua để có luận cứ xây dựng quy hoạch, gắn với các điều kiện về cơ sở vật chất, nguồn nhân lực và vùng kinh tế trọng điểm.

d) Cục NLNT: Khẩn trương xây dựng Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng chuyên gia, nhân lực quản lý nhà nước, pháp quy hạt nhân để làm căn cứ pháp lý triển khai kế hoạch năm 2015.

đ) Tổng cục TCDLCL: Phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ Công Thương để hướng dẫn thực hiện Thông tư liên tịch số 44/2013/TTLT-BCT-BKHCN về quản lý chất lượng thép sản xuất trong nước và thép nhập khẩu.

e) Thủ trưởng các đơn vị được giao chủ trì xây dựng đề án, văn bản quy phạm pháp luật trực tiếp chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về tiến độ và chất lượng của đề án, văn bản. Lãnh đạo Bộ phụ trách dành thời gian chỉ đạo trực tiếp, sâu sát đối với công tác xây dựng đề án, văn bản của các đơn vị.

2. Công tác xây dựng và triển khai kế hoạch ngành, kế hoạch nội bộ

a) Vụ KHTH:

- Tổng hợp ý kiến của các đơn vị chuyên ngành, rà soát và đề xuất phương án tái cấu trúc các chương trình KH&CN trọng điểm cấp quốc gia giai đoạn 2016 - 2020, bảo đảm luận cứ đầy đủ và thuyết phục.

- Phối hợp với Vụ TC theo dõi, bám sát Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để nắm bắt được dự kiến phân bổ ngân sách KH&CN trên cơ sở đề xuất của Bộ KH&CN, kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ.

- Hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ xây dựng kế hoạch trung hạn theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020.

- Khẩn trương báo cáo Bộ trưởng về việc tập huấn về công tác kế hoạch của Bộ KH&CN (địa điểm tổ chức tại Hà Nội).

b) Cục NLNT: Làm việc với Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc bố trí kinh phí đào tạo đào tạo, bồi dưỡng chuyên gia, nhân lực quản lý nhà nước, pháp quy hạt nhân năm 2014 từ nguồn kinh phí đã giao cho Bộ Giáo dục và Đào tạo; trường hợp không thống nhất được quan điểm, soạn thảo văn bản trình Lãnh đạo Bộ trước ngày 30/8/2014 để báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định.

c) Vụ TCCB: Chủ trì, hướng dẫn các đơn vị liên quan (Cục ATBXHN, Cục NLNT, Viện NLNTVN) lập danh sách cán bộ được hưởng phụ cấp theo Quyết định số 45/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; hoàn thành trước ngày 15/9/2014 để gửi Vụ KHTH làm việc với Bộ Tài chính để nghị kịp thời bổ sung kinh phí năm 2014 và bố trí kinh phí trong kế hoạch năm 2015.

3. Một số nhiệm vụ trọng tâm khác

a) Cục SHTT:

- Bố trí nhân lực phù hợp và tạo điều kiện cần thiết để cán bộ của Cục triển khai các công việc phục vụ đàm phán Hiệp định FTA với EU và Hiệp định TPP theo đúng tiến độ yêu cầu; kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ về phương án đàm phán.

- Tiến hành nhận xét và báo cáo Lãnh đạo Bộ về nhân sự đề nghị bổ nhiệm Lãnh đạo Cục.

b) Các Vụ KHTH, TC: Hướng dẫn Cục SHTT thủ tục sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đã được phân bổ để thực hiện nhiệm vụ công nhận và bảo hộ lẫn nhau các chỉ dẫn địa lý trong Hiệp định FTA với EU.

c) Cục TTKH&CNQG: Tập trung triển khai tốt các cuộc điều tra quy mô toàn quốc về tiềm lực các tổ chức KH&CN và điều tra nghiên cứu - phát triển.

VPĐK, các Vụ chuyên ngành và hai Văn phòng Chương trình: Phối hợp và hỗ trợ Cục TTKH&CNQG thực hiện thành công hoạt động điều tra này.

d) Viện NLNTVN: Hoàn tất báo cáo Thủ tướng Chính phủ về địa điểm xây dựng Trung tâm KH&CN hạt nhân; trao đổi với ROSATOM về diễn biến tình hình lựa chọn địa điểm xây dựng Trung tâm.

đ) Viện Vùng:

- Làm việc với đơn vị có liên quan của Bộ Công Thương và UBND tỉnh Bắc Giang để xây dựng hành lang pháp lý và kỹ thuật cho việc xuất khẩu quả vải được bảo quản theo công nghệ CAS vào thị trường Nhật Bản.

- Hợp tác với Tập đoàn ABI (Nhật Bản) triển khai công nghệ CAS trong đông lạnh cá ngừ đại dương cho Công ty cổ phần Bá Hải (xem xét đề xuất trong Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia hoặc Chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao).

- Hoàn thành việc bàn giao giống cây Nopal cho tỉnh Ninh Thuận và báo cáo Lãnh đạo Bộ kết quả./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng (để b/c);
- Chánh Văn phòng Bộ (để b/c);
- Lưu: VT, VP.

**TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trần Thị Thu Hương